

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**QUẬN HOÀNG MAI**

**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 95/2020/HSST

Ngày: 08/5/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tạ Thị H

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị L

Ông Nguyễn Văn V

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vi Thanh H- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ngọc M- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2020/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2020/HSST- QĐ ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

**Đoàn Đình N (tên gọi khác C)**, sinh năm 1975, tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 6, ngách 4, ngõ 120, Định Công, phường P, quận T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Đình Nh và bà Nguyễn Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 02 tiền án: Bản án số 51/1996/HSST ngày 31/01/1996, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã xóa án tích); Bản án số 496/2008/HSST ngày 17/12/2008 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã xóa án tích); Tiền sự: Ngày 16/12/2011, Công an phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, Hà Nội bắt đi cai nghiện bắt buộc. Ngày 15/11/2015 về (đã hết thời hiệu); Bắt khẩn cấp ngày 11/12/2019; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an Hà Nội; Có mặt.

**- Bị hại:** Anh Trương Văn L, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Đội 4, Đông Hoàng, Đông Sơn, Thanh Hóa; Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/12/2019, Đoàn Đình N đi bộ tới khu vực ngõ 175/5, gác 169, Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội thì phát hiện thấy tại nhà trọ số 3 có dựng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 36B5-111.54 của anh Trương Văn L để song song với cổng ra vào nên N nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy này. Đoàn Đình N tìm nhặt được 01 chiếc tua vít có chuôi màu đen bằng nhựa cáo su ở gốc cây trong sân nhà trọ và dùng tua vít cây khóa chiếc xe máy. Ổ khóa bị Nhãn cây vỡ nhưng không nổ máy xe được. Xe không khóa cổ nên N đã dắt bộ chiếc xe máy đi đến cuối ngõ 175 thuộc khu vực Đàm Đồng thì gặp 02 người đàn ông. Nhân hỏi hai người đó chỗ sửa xe máy thì bị hai người đó nghi ngờ nên giữ Nhân cùng xe máy lại. N đã vứt chiếc tua vít để trong túi áo xuống Đàm Đồng và thừa nhận chiếc xe máy do N trộm cắp. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày Đoàn Đình N được giao cho Công an phường Thịnh Liệt và được Công an phường Thịnh Liệt bàn giao cho Công an phường Định Công điều tra xử lý. Ngày 11/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đoàn Đình N nhưng không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Tại cơ quan điều tra, Đoàn Đình N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại Bản kết luận định giá số 272/HĐĐG ngày 31/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND quận Hoàng Mai đã kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 36B5-111.54 đã qua sử dụng có giá trị 7.000.000 (*bảy triệu*) đồng. Ngày 28/02/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai đã trao trả chiếc xe máy trên cho người bị hại là anh Trương Văn L. Anh L không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 12/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội: Truy tố Đoàn Đình N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đoàn Đình N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố là đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo; sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cùng nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Đoàn Đình N từ 12 tháng đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2019.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, đã được bồi thường thiệt hại, không yêu cầu nên không xét.

Bị cáo Đoàn Đình N không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo Đoàn Đình N tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 10/12/2019, lợi dụng sự sơ hở thiếu cảnh giác của anh Trương Văn L, Đoàn Đình N đã dùng tua vít phá ổ khóa trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 36B5 -111.54 đã qua sử dụng có giá trị 7.000.000 (*bảy triệu*) đồng của anh L để tại phòng trọ số 3, ngõ 175/5, ngách 169, Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Khi bị cáo dắt xe đi đến khu vực Đầm Đồi phường Định Công thì bị người dân phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đề nghị truy tố xét xử bị cáo Đoàn Đình N theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy, hành vi phạm tội của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đoàn Đình N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án đã xóa án tích và 01 tiền sự đã hết thời hiệu, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã được cơ quan pháp luật cải tạo giáo dục nhiều lần nhưng không chịu sửa đổi, không có ý thức tuân thủ pháp

luật không chịu lao động, làm ăn lương thiện. Để có tiền ăn tiêu bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác nên cần xử lý nghiêm khắc.

[6]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe máy bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả cho anh Trương Văn L. Anh L không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục I Danh mục án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

1. Xử phạt bị cáo Đoàn Đình N 12 (*mười hai*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2019.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Đoàn Đình N phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

***Nơi nhận:***

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Tạ Thị H**

